

Số: 39/KH-THPTBKB

Phường Nguyễn Úy, ngày 22 tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Tổ chức sơ khảo xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II đối với viên chức là nhà giáo năm 2026

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Nghị định số 85/2023/NĐ-CP; Nghị định số 93/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà giáo; Nghị định số 259/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ các Thông tư: 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học phổ thông công lập được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT; số 13/2024/TT-BGDĐT ngày 30/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập và giáo viên dự bị đại học;

Căn cứ Quyết định số 2360/QĐ-UBND ngày 26/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình phê duyệt chỉ tiêu thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức là nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân cấp xã năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 1346/QĐ-SGDĐT ngày 29/6/2026 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt Đề án xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II, hạng II lên hạng I đối với viên chức là nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 134/KH-SGDĐT ngày 14/7/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II, hạng II lên hạng I đối với viên chức là nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2026

Trường THPT B Kim Bảng ban hành kế hoạch tổ chức sơ khảo xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II đối với viên chức là nhà giáo năm 2026 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Việc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp (CDNN) được thực hiện theo đúng quy định về vị trí việc làm, phù hợp với trình độ, năng lực của viên chức (là nhà giáo), đồng thời bảo đảm sự thống nhất trong quản lý đội ngũ giáo viên.

- Lựa chọn được những giáo viên đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, có phẩm chất chính trị vững vàng, đạo đức nghề nghiệp trong sáng, năng lực chuyên môn và nghiệp vụ giảng dạy tốt, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông.

- Bảo đảm quyền lợi về lương, phụ cấp và các chế độ khác cho giáo viên sau khi được thăng hạng; đồng thời khắc phục những bất hợp lý trong cơ cấu CDNN, tạo sự công bằng và minh bạch trong quản lý viên chức.

- Động viên, khuyến khích giáo viên tích cực học tập, nghiên cứu, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và nhiệm vụ công tác lâu dài.

2. Yêu cầu

- Tổ chức thực hiện xét thăng hạng CDNN nhà giáo theo quy định tại Điều 31 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi điểm c khoản 38 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP.

- Công tác rà soát, tổng hợp và thẩm định hồ sơ thực hiện theo đúng quy chế, quy định hiện hành, đặc biệt là Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 17/3/2025 của Bộ Nội vụ và các văn bản liên quan.

- Xác định đúng đối tượng nhà giáo có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện và có nguyện vọng dự xét thăng hạng tương ứng nếu đơn vị có chỉ tiêu thăng hạng theo quy định, đảm bảo tính chính xác của hồ sơ và danh sách viên chức là nhà giáo được đề cử dự xét.

- Nhà giáo đăng ký dự xét thăng hạng chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính pháp lý, sự chuẩn xác của hồ sơ và các văn bản sao, chụp. Khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu, nhà giáo có trách nhiệm cung cấp bản chính hoặc tài liệu gốc để đối chiếu.

- Quá trình xét sơ khảo thăng hạng phải được tiến hành trên cơ sở khoa học, khách quan, công bằng, tránh mọi biểu hiện thiên vị, tiêu cực; đảm bảo đúng quy định của pháp luật; đúng thời gian quy định.

- Việc tổ chức xét thăng hạng phải thực sự lựa chọn được những nhà giáo tiêu biểu, có năng lực nổi bật, có nhiều đóng góp thiết thực cho sự phát triển của nhà trường và ngành giáo dục.

II. ĐỐI TƯỢNG XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP

Là cán bộ quản lý, giáo viên đang công tác tại Trường THPT B Kim Bảng đang giữ CDNN Giáo viên THPT hạng III (Mã số V.07.05.15) có đủ tiêu chuẩn, điều kiện và có nguyện vọng đăng ký dự xét thăng hạng lên Giáo viên THPT hạng II (Mã số V.07.05.14).

III. CHỈ TIÊU XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP

Chỉ tiêu thực hiện theo Quyết định số 2360/QĐ-UBND ngày 26/6/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình, tổng số là 26 người.

IV. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN

1. Tiêu chuẩn và điều kiện chung

Viên chức được đăng ký dự xét thăng hạng lên chức danh nghề nghiệp cao hơn liền kề khi đáp ứng đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

a) Được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm công tác liền kề trước năm dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp; có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp tốt; không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật;

b) Có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhận chức danh nghề nghiệp ở hạng cao hơn liền kề hạng chức danh nghề nghiệp hiện giữ trong cùng lĩnh vực nghề nghiệp;

c) Đáp ứng yêu cầu về văn bằng, chứng chỉ và yêu cầu khác của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng;

d) Đáp ứng yêu cầu về thời gian công tác tối thiểu giữ chức danh nghề nghiệp hạng dưới liền kề theo yêu cầu của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng, trừ trường hợp xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp mà chức danh nghề nghiệp đó theo quy định tại thời điểm xét không có hạng dưới liền kề.

Trường hợp viên chức trước khi được tuyển dụng, tiếp nhận đã có thời gian công tác (không tính thời gian tập sự theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Nghị định số 115/2020) theo đúng quy định của pháp luật, có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, làm việc ở vị trí việc làm có yêu cầu về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp (nếu có thời gian công tác không liên tục mà chưa nhận trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần thì được cộng dồn) và thời gian đó được tính làm căn cứ xếp lương ở chức danh nghề nghiệp hiện giữ thì được tính là tương đương với hạng chức danh nghề nghiệp hiện giữ. Trường hợp tính thời gian tương đương thì phải có thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng dưới liền kề so với hạng chức danh nghề nghiệp dự xét ít nhất 12 tháng tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng.

2. Tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng CDNN giáo viên THPT hạng II (mã số V.07.05.14)

Giáo viên THPT được đăng ký dự xét thăng hạng CDNN giáo viên THPT hạng II (mã số V.07.05.14) khi đáp ứng đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

a) Đã được bổ nhiệm CDNN giáo viên THPT hạng III (mã số V.07.05.15).

b) Trong thời gian giữ CDNN giáo viên THPT hạng III và tương đương, có 03 năm công tác liền kề trước năm dự xét thăng hạng CDNN được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp tốt; không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật.

c) Đáp ứng tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của CDNN giáo viên THPT hạng II theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 4 Thông tư số 04/2021/TT-BGDĐT và khoản 2 Điều 4 Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT. Cụ thể:

- Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên THPT. Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên THPT theo chương trình do Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành;

- Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN giáo viên THPT.

d) Đáp ứng tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CDNN giáo viên THPT hạng II theo quy định tại điểm a, điểm b, điểm c, điểm d, điểm đ, điểm e, điểm h khoản 4 Điều 4 Thông tư số 04/2021/TT-BGDĐT và khoản 3 Điều 4 Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT. Cụ thể:

- Nắm vững chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, quy định và yêu cầu của ngành, địa phương về giáo dục THPT và triển khai thực hiện có kết quả vào nhiệm vụ được giao;

- Có khả năng điều chỉnh kế hoạch dạy học và giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và địa phương; cập nhật, vận dụng linh hoạt và hiệu quả các phương pháp dạy học, giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới, phù hợp với điều kiện thực tế;

- Có khả năng nghiên cứu, cập nhật kịp thời yêu cầu đổi mới về kiến thức chuyên môn; vận dụng sáng tạo, phù hợp các hình thức, phương pháp và lựa chọn nội dung học tập, bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn của bản thân;

- Có khả năng đánh giá hoặc hướng dẫn đồng nghiệp nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng; đánh giá sản phẩm nghiên cứu khoa học kỹ thuật của học sinh THPT từ cấp trường trở lên;

- Có khả năng vận dụng sáng tạo các hình thức, phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả học tập và sự tiến bộ của học sinh theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh;

- Có khả năng vận dụng có hiệu quả các biện pháp tư vấn tâm lý, hướng nghiệp và công tác xã hội trường học phù hợp với từng đối tượng học sinh trong hoạt động dạy học và giáo dục;

- Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nghề nghiệp; có khả năng sử dụng ngoại ngữ hoặc sử dụng tiếng dân tộc thiểu số theo yêu cầu vị trí việc làm;

- Được công nhận là chiến sĩ thi đua cơ sở hoặc giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp trường trở lên;

đ) Đáp ứng yêu cầu về thời gian giữ CDNN giáo viên THPT hạng III (bao gồm cả thời gian giữ hạng tương đương) theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT. Trường hợp giáo viên trước khi được tuyển dụng, tiếp nhận đã có thời gian công tác theo đúng quy định của pháp luật, có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc thì thực hiện theo quy định của Chính phủ tại điểm d khoản 1 Điều 32 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 16 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP. Cụ thể:

- Viên chức dự xét thăng hạng CDNN giáo viên THPT hạng II (mã số V.07.05.14) phải có thời gian giữ CDNN giáo viên THPT hạng III (mã số V.07.05.15) hoặc tương đương từ đủ 09 (chín) năm trở lên (không kể thời gian tập sự) tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng.

- Trường hợp giáo viên dự xét thăng hạng CDNN giáo viên THPT hạng II (mã số V.07.05.14) nếu đã có bằng thạc sĩ, đáp ứng tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của giáo viên THPT hạng II và có thời gian giữ CDNN giáo viên trung học phổ thông hạng III (mã số V.07.05.15) hoặc tương đương đủ từ 06 (sáu) năm trở lên (không kể thời gian tập sự) tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng thì được xác định là đủ yêu cầu về thời gian giữ hạng theo quy định.

- Thời gian giáo viên THPT giữ hạng III theo quy định tại Thông tư liên tịch số 23/2015/TTLT-BGDĐT-BNV tương đương với thời gian giữ hạng III quy định tại Thông tư số 04/2021/TT-BGDĐT được sửa đổi bởi Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT. Thời gian giáo viên giữ ngạch giáo viên trung học (mã số 15.113) được xác định là tương đương với thời gian giáo viên giữ hạng III (mã số V.07.05.15).

V. HỒ SƠ DỰ XÉT THĂNG HẠNG

1. Đối với Hồ sơ của cá nhân nhà giáo dự xét thăng hạng CDNN

a) Số lượng hồ sơ

Mỗi nhà giáo dự xét thăng hạng nộp **02 bộ** hồ sơ, trong đó:

- 01 bộ lưu tại Trường THPT B Kim Bảng;

- 01 bộ gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo (đối với các trường hợp đã qua vòng sơ khảo của đơn vị và trong chỉ tiêu số lượng tại quyết định số 2360/QĐ-UBND ngày 26/6/2026 của UBND tỉnh).

b) Thành phần hồ sơ của nhà giáo bao gồm

(1) Đơn đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp (theo mẫu).

(2) Sơ yếu lý lịch viên chức theo quy định hiện hành được lập chậm nhất là 30 ngày trước thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ dự xét thăng hạng CDNN, có xác nhận của cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức (theo mẫu).

(3) Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng nhà giáo hoặc của người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý đơn vị sự nghiệp công lập về các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng CDNN viên chức là nhà giáo theo quy định của từng hạng CDNN tương ứng.

(4) Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức của các năm công tác liền kề trước năm dự xét thăng hạng CDNN theo quy định tương ứng với hạng dự xét. Cụ thể: 03 năm học (năm học 2023 - 2024, năm học 2024 - 2025, năm học 2025 - 2026).

(5) Bản sao (có chứng thực) các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự xét thăng hạng.



- (6) Bản sao (có chứng thực) các quyết định:
- Quyết định tuyển dụng vào viên chức;
 - Quyết định công nhận hết thời gian tập sự, bổ nhiệm ngạch/CDNN lần đầu;
 - Quyết định bổ nhiệm, chuyển ngạch/CDNN các lần có thay đổi về ngạch và CDNN (nếu có);
 - Quyết định chuyển công tác (nếu có);
 - Quyết định bổ nhiệm CDNN hạng liền kề hạng dự xét;
 - Quyết định tiếp nhận, điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại chức vụ lãnh đạo, quản lý (đối với nhà giáo giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý);
 - Các quyết định nâng bậc lương, phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) trong toàn bộ quá trình công tác (xếp liên tục theo thứ tự thời gian từ khi được tuyển dụng tới thời điểm nộp hồ sơ);

(7) Bản sao (có chứng thực) các minh chứng về thành tích trong hoạt động nghề nghiệp của giáo viên: chứng nhận, quyết định, bằng khen, giấy khen, đề tài, đề án hoặc sản phẩm được ứng dụng trong giáo dục, giảng dạy học sinh và tài liệu có liên quan để minh chứng các tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn nghiệp vụ.

(8) Xác nhận của Bảo hiểm xã hội về thời gian đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc đối với các trường hợp giáo viên trước khi được tuyển dụng, tiếp nhận đã có thời gian công tác theo đúng quy định của pháp luật, có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc phù hợp với vị trí việc làm.

(9) Văn bản, tài liệu khác theo quy định của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng (nếu có).

c) Yêu cầu đối với hồ sơ

- Hồ sơ phải được lập đầy đủ, đúng thành phần, thống nhất về thông tin, có xác nhận của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền;
- Các bản sao phải được chứng thực hợp lệ theo quy định;
- Minh chứng phải rõ ràng, có căn cứ, phản ánh đúng năng lực, kết quả công tác của nhà giáo;
- Không tiếp nhận hồ sơ thiếu thành phần, không hợp lệ hoặc không bảo đảm điều kiện theo quy định.
- Nhà giáo dự xét sử dụng văn bằng, chứng chỉ, giấy chứng nhận giả và kê khai hồ sơ thiếu trung thực liên quan đến điều kiện, tiêu chuẩn và nội dung hồ sơ dự xét thăng hạng sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Đối với Hồ sơ đơn vị do nhà trường lập (02 bộ)

2.1. Văn bản cử nhà giáo có đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự xét thăng hạng CDNN viên chức là nhà giáo từ hạng II lên hạng I, hạng III lên hạng II của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập (Tờ trình và danh sách nhà giáo kèm theo);

2.2. Quyết định thành lập Hội đồng sơ khảo tại đơn vị; tổ tiếp nhận hồ sơ; tổ thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng CDNN của đơn vị;

2.3. Biên bản cuộc họp của Hội đồng sơ khảo với sự tham gia của người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu đơn vị; đại diện phòng, khoa, tổ chuyên môn và tương đương; đại diện các tổ chức đoàn thể trong đơn vị; ghi ý kiến nhận xét, đánh giá từng tiêu chí có xác nhận của Thủ trưởng đơn vị;

2.4. Văn bản thông báo kết quả xét sơ khảo (kèm theo xếp triệt đề theo độ dốc danh sách nhà giáo đã vượt qua vòng sơ khảo tuân thủ đúng thứ tự ưu tiên);

2.5. Hồ sơ cá nhân nhà giáo dự xét thăng hạng CDNN xếp theo thứ tự trong danh sách (gồm 2 tập: 01 tập viên chức giữ chức vụ quản lý và 01 tập viên chức không giữ chức vụ quản lý).

Nhà trường chỉ nộp về Sở Giáo dục và Đào tạo danh sách và hồ sơ của nhà giáo trúng tuyển qua vòng sơ khảo của đơn vị (theo chỉ tiêu số lượng được phê duyệt tại 2360/QĐ-UBND ngày 26/6/2026 của UBND tỉnh).

VI. XÁC ĐỊNH THỨ TỰ ƯU TIÊN VÀ VIÊN CHỨC ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ XÉT THĂNG HẠNG

Việc xác định viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng được thực hiện theo quy định tại Điều 40 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 20 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP của Chính phủ, cụ thể như sau:

1. Viên chức (nhà giáo) trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng là người đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Điều 32 Văn bản hợp nhất số 01/VBHN ngày 08/01/2024 của Bộ Nội vụ hợp nhất Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP, được người đứng đầu cơ quan, đơn vị tổ chức xét thăng hạng công nhận kết quả trúng tuyển kỳ xét thăng hạng.

2. Trường hợp đơn vị có số lượng viên chức (nhà giáo) dự xét thăng hạng nhiều hơn số chỉ tiêu thăng hạng đã được phê duyệt thì việc xác định viên chức (nhà giáo) trúng tuyển xét thăng hạng thực hiện theo thứ tự ưu tiên sau:

2.1. Ưu tiên 1

Viên chức (nhà giáo) có thành tích cao hơn trong hoạt động nghề nghiệp đã được cấp có thẩm quyền công nhận. Việc xác định thứ tự ưu tiên cần lưu ý:

a) Về sắp xếp thứ tự ưu tiên theo thẩm quyền quyết định khen thưởng, hình thức khen thưởng

- Trên cơ sở thành tích được cụ thể hóa bằng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo quy định, đề nghị các địa phương, đơn vị sắp xếp thứ tự ưu tiên theo thẩm quyền quyết định khen thưởng đối với cá nhân theo quy định tại các Điều 77, 78, 79, 80 Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15, cụ thể như sau:

+ Chủ tịch nước: Quyết định tặng huân chương, huy chương, “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước”, danh hiệu vinh dự Nhà nước.



+ Thủ tướng Chính phủ: Quyết định tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”, “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ”.

+ Bộ trưởng, người đứng đầu các bộ, ban, ngành Trung ương, Chủ tịch UBND cấp tỉnh: Quyết định tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, bộ, ngành Trung ương và Bằng khen.

+ Giám đốc, thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện (trước đây) và Chủ tịch UBND cấp xã (hiện nay): Quyết định tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở, Lao động tiên tiến và Giấy khen.

Mức độ, phạm vi ảnh hưởng của thành tích đạt được để sắp xếp theo thứ tự ưu tiên cho phù hợp, ví dụ thành tích có phạm vi ảnh hưởng ở quốc gia phải cao hơn cấp tỉnh, bộ, ngành; danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp toàn quốc phải cao hơn cấp tỉnh, bộ, ngành; danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp tỉnh, bộ, ngành phải cao hơn cấp sở, cấp huyện (trước đây), cấp xã (hiện nay).

- Về phân loại các loại hình khen thưởng để sắp xếp theo thứ tự, đề nghị các địa phương, đơn vị sắp xếp theo thứ tự ưu tiên như sau:

+ Khen thưởng công trạng;

+ Khen thưởng đột xuất;

+ Khen thưởng phong trào thi đua hoặc thi đua theo chuyên đề phục vụ nhiệm vụ.

- Về việc phân loại thứ tự ưu tiên đối với các hình thức khen thưởng theo cùng cấp, đề nghị các địa phương, đơn vị sắp xếp theo thứ tự ưu tiên như sau:

+ Khen thưởng của Chủ tịch UBND cấp tỉnh;

+ Khen thưởng của bộ, ngành chủ quản;

+ Khen thưởng của cấp bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương còn lại;

+ Khen thưởng cấp sở, ngành chủ quản; các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và tương đương; cấp huyện (trước đây), cấp xã (hiện nay).

b) Về việc xét chỉ tiêu cuối cùng

Khi xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức là nhà giáo, nếu ở chỉ tiêu cuối cùng có từ 02 người trở lên cùng dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp lên hạng liền kề thì thứ tự ưu tiên dựa trên tính tương đồng thành tích khen thưởng công trạng, thành tích chuyên đề, phong trào thi đua hoặc cùng hệ số mức lương cơ sở để tính tiền thưởng của các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

c) Tiêu chí xét ưu tiên thành tích cao hơn trong hoạt động nghề nghiệp

Nhóm thành tích theo thứ tự ưu tiên	Nội dung thành tích
NHÓM I	1. Anh hùng Lao động; 2. Nhà giáo Nhân dân; 3. Nhà giáo Ưu tú;

Nhóm thành tích theo thứ tự ưu tiên	Nội dung thành tích
	4. Huân chương Lao động hạng Nhất; 5. Huân chương Lao động hạng Nhì; 6. Huân chương Lao động hạng Ba; 7. Huân chương Dũng cảm; 8. Chiến sĩ thi đua toàn quốc; 9. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.
NHÓM II	1. Danh hiệu Giáo viên/Giảng viên dạy giỏi cấp quốc gia trong Hội giảng cấp quốc gia hoặc trong Hội thi Giáo viên/Giảng viên dạy giỏi cấp quốc gia hoặc Danh hiệu Tổng phụ trách đội giỏi toàn quốc trong Liên hoan giáo viên làm tổng phụ trách Đội giỏi toàn quốc. 2. Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh và tương đương; hoặc Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp Bộ.
NHÓM III	1. Khen thưởng thành tích công trạng và tương đương cấp tỉnh: Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh (<i>khen thưởng thành tích công trạng</i>), hoặc Bằng khen của Tỉnh ủy (<i>khen thưởng Đảng viên có 05 năm liên tục được đánh giá, xếp loại là Đảng viên Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ</i>). 2. Khen thưởng đột xuất; khen thưởng phong trào thi đua hoặc thi đua theo chuyên đề phục vụ nhiệm vụ cấp tỉnh, cấp Bộ và cơ quan ngang Bộ, ngành, đoàn thể ở Trung ương: 2.1. Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh, hoặc Tỉnh ủy; 2.2. Bằng khen của Bộ GDĐT; 2.3. Bằng khen cấp Bộ (không kể Bộ GDĐT), ngành, hội, đoàn thể ở Trung ương (Trung ương Đoàn, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Công đoàn Giáo dục Việt Nam, Trung ương Hội Khuyến học Việt Nam, Trung ương Hội Chữ thập đỏ Việt Nam).
NHÓM IV	1. Danh hiệu Giáo viên/Giảng viên dạy giỏi cấp tỉnh trong Hội giảng cấp tỉnh hoặc trong Hội thi Giáo viên/Giảng viên dạy giỏi cấp tỉnh; hoặc Danh hiệu Giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp tỉnh trong Hội thi Giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp tỉnh; hoặc

Nhóm thành tích theo thứ tự ưu tiên	Nội dung thành tích
	Danh hiệu Tổng phụ trách đội giỏi cấp tỉnh trong Hội thi Tổng phụ trách Đội giỏi cấp tỉnh; 2. Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở/Giáo viên giỏi cấp cơ sở (do Giám đốc Sở GDĐT ký).
NHÓM V	1. Danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp huyện trong Hội giảng cấp huyện hoặc trong Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp huyện; hoặc Danh hiệu Giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp huyện trong Hội thi Giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp huyện; Danh hiệu Tổng phụ trách đội giỏi cấp huyện trong Hội thi Tổng phụ trách Đội giỏi cấp huyện (trước ngày 01/7/2025); hoặc Danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp xã trong Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp xã; hoặc Danh hiệu Giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp xã trong Hội thi Giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp xã; Danh hiệu Tổng phụ trách đội giỏi cấp xã trong Hội thi Tổng phụ trách Đội giỏi cấp xã (từ ngày 01/7/2025). 2. Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở/Giáo viên giỏi cấp cơ sở (do Chủ tịch UBND cấp huyện ký trước ngày 01/7/2025 hoặc do Chủ tịch UBND cấp xã ký kể từ ngày 01/7/2025).
NHÓM VI	1. Giấy khen của Giám đốc Sở GDĐT; 2. Giấy khen của Ban Thường vụ Huyện ủy, Thành ủy, Thị ủy hoặc của Chủ tịch UBND cấp huyện (trước ngày 01/7/2025) hoặc Giấy khen của Ban Thường vụ Đảng ủy xã, phường hoặc của Chủ tịch UBND cấp xã (kể từ ngày 01/7/2025). 3. Bằng khen của Liên đoàn Lao động tỉnh, hoặc Tỉnh đoàn; hoặc Giấy khen của sở (không kể Sở GDĐT), ngành, hội, đoàn thể cấp tỉnh (Tỉnh đoàn, hoặc LĐLĐ tỉnh, hoặc Hội Khuyến học tỉnh, hoặc Hội Chữ thập đỏ tỉnh). 4. Giấy khen của Đảng ủy xã, phường, thị trấn, Chủ tịch UBND cấp xã (trước ngày 01/7/2025); hoặc Giấy khen của Công đoàn ngành GDĐT tỉnh (trước ngày 01/7/2025); 5. Giấy khen của Liên đoàn Lao động huyện, hoặc

Nhóm thành tích theo thứ tự ưu tiên	Nội dung thành tích
	Huyện đoàn (trước ngày 01/7/2025), hoặc Ban Chấp hành Đoàn cấp xã.
NHÓM VII	1. Danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp trường trong Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp trường; hoặc Danh hiệu Giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp trường trong Hội thi Giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp trường. 5. Lao động tiên tiến.

d) Cách xác định thứ tự ưu tiên:

Việc so sánh thành tích được thực hiện lần lượt theo thứ tự từ Nhóm I đến Nhóm VII; trong từng nhóm, các thành tích được so sánh theo thứ tự từ trên xuống dưới như được liệt kê tại bảng trên. Người có thành tích ở thứ tự cao hơn được ưu tiên. Trường hợp có từ hai viên chức trở lên cùng đạt một loại thành tích có thứ tự cao nhất thì ưu tiên người có số lần đạt loại thành tích đó nhiều hơn. Cùng số lượng, cùng thành tích nếu có tổ chức theo quy mô khu vực (*quốc tế, toàn quốc, khu vực, tỉnh, huyện, đơn vị*) hoặc có xếp hạng thì ưu tiên quy mô khu vực từ lớn đến nhỏ, người có thứ hạng từ cao đến thấp; ưu tiên thành tích trực tiếp trong ngành giáo dục trước, thành tích ngoài ngành hoặc đoàn thể sau; thành tích cá nhân trước, thành tích tập thể (*đội, nhóm*) xếp sau. Nếu vẫn bằng nhau thì tiếp tục so sánh lần lượt các thành tích có thứ tự thấp hơn trong cùng nhóm và các nhóm tiếp theo. Trường hợp sau khi xét hết Nhóm VII vẫn chưa xác định được thứ tự ưu tiên thì tiếp tục xét thứ tự ưu tiên theo quy định.

Nếu xét hết các khả năng, tình huống trong Ưu tiên 1 mà vẫn chưa xác định được người trúng tuyển ở chỉ tiêu cuối cùng thì tiếp tục xét ưu tiên theo thứ tự với ưu tiên 2, tiếp đó là ưu tiên 3, tiếp đó là ưu tiên 4, tiếp đó là ưu tiên 5.

2.2. Ưu tiên 2: Viên chức là nữ;

2.3. Ưu tiên 3: Viên chức là người dân tộc thiểu số;

2.4. Ưu tiên 4: Viên chức nhiều tuổi hơn (*tính theo ngày, tháng, năm sinh*);

2.5. Ưu tiên 5: Viên chức có thời gian công tác nhiều hơn.

VII. QUY TRÌNH VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN SƠ KHẢO

1. Quy trình

- **Bước 1:** Thông báo công khai đến đội ngũ nhà giáo trong đơn vị các nội dung của Kế hoạch.

- **Bước 2:** Phổ biến, quán triệt, hướng dẫn đội ngũ nhà giáo trong đơn vị rà soát, kê khai từng tiêu chuẩn, điều kiện của hạng CDNN dự xét thăng hạng.

Hướng dẫn nhà giáo có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện của hạng CDNN dự xét thăng hạng lập hồ sơ viên chức dự xét thăng hạng CDNN theo quy định.

- **Bước 3:** Quán triệt trách nhiệm pháp lý khi kê khai, lập hồ sơ tham dự kỳ xét thăng hạng:

+ Trách nhiệm của nhà giáo đăng ký dự xét thăng hạng: Chịu trách nhiệm hoàn toàn trước Thủ trưởng đơn vị, Sở GDĐT, Hội đồng xét thăng hạng của Sở GDĐT, UBND tỉnh, các cấp có thẩm quyền và trước pháp luật về tính pháp lý, sự chuẩn xác của hồ sơ và các văn bản sao, chụp. Khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu, nhà giáo có trách nhiệm cung cấp bản chính hoặc tài liệu gốc để đối chiếu.

+ Trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị: Chịu trách nhiệm hoàn toàn trước Sở GDĐT, Hội đồng xét thăng hạng của Sở GDĐT, UBND tỉnh, các cấp có thẩm quyền và trước pháp luật về tiêu chuẩn, điều kiện của các viên chức (nhà giáo) được cử đi dự thăng hạng CDNN.

+ Trách nhiệm của các bộ phận, tổ giúp việc cho thủ trưởng đơn vị: Chịu trách nhiệm hoàn toàn trước Thủ trưởng đơn vị, các cấp có thẩm quyền và trước pháp luật về hồ sơ, sản phẩm, kết quả thực thi nhiệm vụ theo nhiệm vụ được phân công.

- **Bước 4:** Ban hành quyết định thành lập Hội đồng sơ khảo; Tổ thu hồ sơ (tiếp nhận hồ sơ); tổ thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện.

- **Bước 5:** Thẩm định hồ sơ. Các thành viên thẩm định hồ sơ được phân công thẩm định cùng 01 hồ sơ dự xét thì cùng tiến hành thẩm định chung đối với hồ sơ đó (theo mẫu). Tối thiểu 02 thành viên thẩm định cùng 01 bộ hồ sơ.

- **Bước 6:** Hợp Hội đồng sơ khảo để nhận xét, đánh giá đối với từng trường hợp đủ tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự xét theo quy định; xác định thành tích và xếp theo thứ tự ưu tiên người có thành tích cao hơn theo hướng dẫn; lựa chọn viên chức (nhà giáo) đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện và có thành tích cao hơn đưa vào danh sách (theo chỉ tiêu được phê duyệt) đề nghị Hội đồng xét thăng hạng CDNN của Sở GDĐT thẩm định, quyết định người trúng tuyển.

- **Bước 7.** Thông báo công khai danh sách viên chức (nhà giáo) qua vòng sơ khảo của đơn vị (theo chỉ tiêu được phê duyệt) để đề nghị Hội đồng xét thăng hạng của Sở GDĐT thẩm định, quyết định người trúng tuyển.

- **Bước 8.** Hướng dẫn cá nhân viên chức (nhà giáo) qua vòng sơ khảo hoàn thiện hồ sơ của các cá nhân để đơn vị nộp về Sở GDĐT theo quy định, đồng thời lưu trữ hồ sơ cá nhân dự xét thăng hạng của viên chức tại đơn vị theo quy định.

2. Tiến độ thực hiện

STT	Nội dung thực hiện	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
1	- Triển khai, hướng dẫn đội ngũ nhà giáo rà soát tất cả các tiêu chuẩn, điều kiện của hạng CDNN dự kiến tham gia xét thăng lên hạng CDNN liền kề; - Triển khai cho đội ngũ nhà giáo có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện và	Từ ngày 22/7/2026 đến ngày 25/7/2026	

STT	Nội dung thực hiện	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	có nguyện vọng dự xét thăng hạng viết Đơn đăng ký dự xét thăng hạng; - Thành lập Hội đồng sơ khảo, các Tổ giúp việc (Tổ thu hồ sơ, Tổ thẩm định hồ sơ,...); - Tổng hợp, lập Danh sách nhà giáo có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện và có Đơn đề nghị xét thăng hạng CDNN. Niêm yết công khai Danh sách tại đơn vị		
2	Thu hồ sơ của nhà giáo dự xét thăng hạng CDNN	Từ ngày 25/7/2026 đến ngày 27/7/2026 (ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng: 15 giờ 00 phút ngày 27/7/2026)	Lập Biên bản giao nhận
3	- Thẩm định danh sách giáo viên đủ tiêu chuẩn, điều kiện; - Tổ chức sơ khảo: nhận xét đánh giá việc đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện đối với từng viên chức theo quy định; - Lập danh sách nhà giáo qua vòng sơ khảo để trình Hội đồng xét thăng hạng của Sở GDĐT (theo chỉ tiêu số lượng được phê duyệt tại Quyết định số 2360/QĐ-UBND ngày 26/6/2026 của UBND tỉnh); niêm yết công khai danh sách viên chức trúng tuyển qua vòng sơ khảo tại đơn vị.	Từ ngày 28/7/2026 đến ngày 02/8/2026	Lập hồ sơ kịp thời, đầy đủ (Phiếu thẩm định; Danh sách;...)
4	Nộp hồ sơ đề nghị xét thăng hạng về Hội đồng xét thăng hạng của Sở GDĐT. Thành phần, số lượng hồ sơ của đơn vị, của cá nhân từng nhà giáo theo quy định.	Từ ngày 03/8/2026 đến ngày 07/8/2026 (ngày hết hạn nộp đơn vị nộp hồ sơ về Hội đồng xét thăng hạng của Sở GDĐT là 17 giờ 00 phút ngày 07/8/2026)	Theo lịch

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lãnh đạo trường

- Quán triệt, chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc, công khai, khách quan, đúng quy định.

- Chịu trách nhiệm trước Sở GDĐT và pháp luật về tiêu chuẩn, điều kiện, tính chính xác và pháp lý của hồ sơ giáo viên được cử dự xét.

- Quyết định thành lập Hội đồng sơ khảo và các bộ phận giúp việc.

2. Hội đồng sơ khảo và các Tổ giúp việc

- Thẩm định văn bằng, chứng chỉ, thời gian công tác và kết quả đánh giá.

- Lập biên bản, xây dựng danh sách xếp độ dốc ưu tiên đảm bảo trung thực, chính xác, minh bạch.

3. Giáo viên đăng ký dự xét thăng hạng

- Chủ động chuẩn bị đầy đủ các tài liệu, hồ sơ minh chứng theo quy định.

- Chịu trách nhiệm hoàn toàn trước Hiệu trưởng và pháp luật về tính hợp pháp, chính xác của hồ sơ và các bản sao chụp.

- Thực hiện kê khai các điều kiện, tiêu chuẩn, minh chứng kèm theo hồ sơ dự xét thăng hạng (theo mẫu riêng); bản in nộp trong túi hồ sơ, bản mềm nộp cho đồng chí Đặng Thành Thi - Phó Hiệu trưởng theo đúng thời gian quy định.

- Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các nội dung và thời gian quy định

Trên đây là Kế hoạch tổ chức sơ khảo xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II đối với viên chức là nhà giáo năm 2026 của Trường THPT B Kim Bảng. Yêu cầu các bộ phận, cá nhân nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Phó Hiệu trưởng;
- Các tổ chuyên môn;
- HĐ sơ khảo, Tổ giúp việc;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Dương Việt Hùng